

Số 1491 / TTKTTNMT-QTMT  
V/v báo cáo tóm tắt quan trắc môi trường không khí  
đợt 5/2022

Đồng Nai, ngày 12 tháng 9 năm 2022

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Quyết định số 1388/QĐ-STNMT ngày 24/12/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc giao nhiệm vụ năm 2022 cho Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và Môi trường.

Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và Môi trường đã hoàn thành nội dung báo cáo kết quả quan trắc môi trường không khí đợt 5/2022 thuộc nhiệm vụ “Quan trắc môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022”.

Kính báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường./.

(Đính kèm Báo cáo tóm tắt kết quả chất lượng môi trường không khí đợt 5/2022).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CCBVMT (để b/c);
- Giám đốc và các phó giám đốc;
- Lưu: VT, QTMT.

DungQT\D:\VB bctt khongkhi 2022.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lê Thị Thanh Thủy**

# ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI ĐỢT 5/2022

(Đính kèm Văn bản số 1491 / TTKTTNMT-QTMT ngày 12 tháng 9 năm 2022)

## 1. Đánh giá chung chất lượng không khí trên địa bàn tỉnh

Mạng lưới quan trắc gián đoạn môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022 bổ sung thêm thông số bụi PM10 tại 15 vị trí trong KCN và khu dân cư. Ngoài ra, tạm dừng quan trắc gián đoạn 2 vị trí CCN là CCN Phú Thanh, CCN Sông Trầu. Trong đó số vị trí thực hiện quan trắc gián đoạn đợt 5/2022 là 116 vị trí quan trắc thủ công và 27 vị trí quan trắc tự động tại 15 nút giao thông, 4 vị trí dân cư, 8 vị trí mỏ đá, bao gồm:

- *Quan trắc gián đoạn định kỳ thực hiện tại:*
  - Khu vực nền: 02 vị trí
  - Khu vực tác động, gồm 4 khu vực:
    - + Khu vực công nghiệp (26 KCN, 14 CCN ): 68 vị trí.
    - + Khu vực dân cư: 21 vị trí.
    - + Khu vực sân bay: 16 vị trí.
    - + Khu vực khu xử lý chất thải rắn: 9 vị trí.
- *Quan trắc bụi PM10 thực hiện tại:*
  - + Khu vực công nghiệp (8 KCN): 8 vị trí.
  - + Khu vực dân cư: 7 vị trí.
- *Quan trắc tự động liên tục thực hiện tại:*
  - + Khu vực giao thông: 15 vị trí.
  - + Khu vực dân cư: 4 vị trí.
  - + Khu vực mỏ đá: 8 vị trí.

Kết quả quan trắc đợt 5 cho thấy hầu hết vị trí quan trắc đều đạt quy chuẩn Việt Nam QCVN 05:2013/BTNMT, QCVN 06:2009/BTNMT và QCVN 26:2010/BTNMT.

Trong đợt quan trắc lần 5 (từ ngày 04/7/2022 đến 05/8/2022) phát hiện bụi vượt quy chuẩn cho phép tại: 1 vị trí khu vực KCN (KCN Thạnh Phú); 4 vị trí khu vực CCN (CCN Tân An, CCN VLXD Phước Bình, CCN Hồ Nai 3, CCN Thiện Tân); 3 vị trí khu vực dân cư (phường Long Bình Tân, phường Hóa An, xã Thiện Tân); tại 1 vị trí khu vực sân bay quốc tế Long Thành (thuộc xã Bình

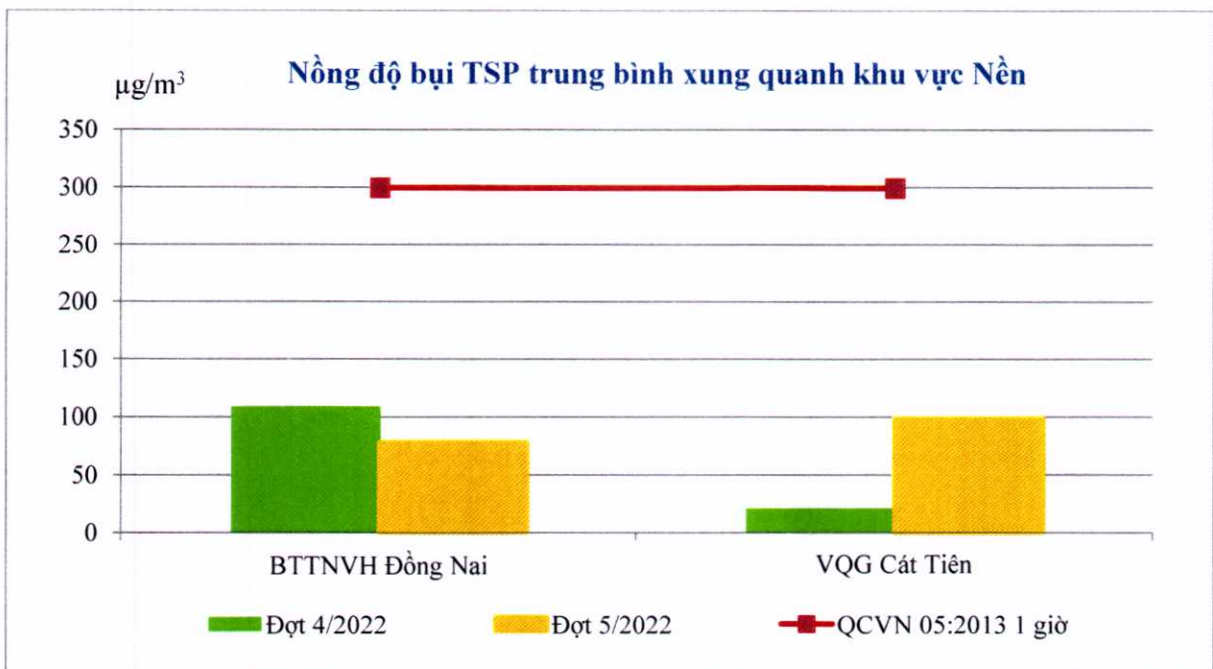


Sơn) phát hiện nồng độ bụi vượt so với QCVN 05:2013/BTNMT, các thông số còn lại đều đạt quy chuẩn. Nhiệt độ dao động nhiều từ 19,2 – 38,4°C, độ ẩm dao động từ 47,9 – 90,1%. Hiện tại, tỉnh Đồng Nai đang mưa nhiều, gió mạnh, các thông số ô nhiễm nhanh chóng phát tán dẫn đến nồng độ bụi trong không khí thấp hơn so với đợt quan trắc trước.

## 2. Đánh giá từng khu vực quan trắc

### 2.1 Môi trường tại khu vực nền

Quan trắc khu vực nền tại 2 khu vực Vườn Quốc gia Cát Tiên và Khu Bảo tồn thiên nhiên văn hóa Đồng Nai. Trong đợt quan trắc lần 5, các thông số đều đạt quy chuẩn cho phép. Thông số bụi TSP có 8/8 mẫu đạt Quy chuẩn. Nồng độ bụi dao động từ 38,7 – 197  $\mu\text{g}/\text{m}^3$ . Nồng độ bụi trung bình trong không khí xung quanh khu vực nền là 87,9  $\mu\text{g}/\text{m}^3$ . Chất lượng không khí tại khu vực nền vẫn tốt và thấp hơn rất nhiều so với ngưỡng giới hạn của Quy chuẩn.



### 2.2 Môi trường không khí xung quanh các KCN và CCN

Việc quan trắc môi trường không khí xung quanh các khu vực công nghiệp trong đợt 5/2022 thực hiện tại 26 KCN và 14 CCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

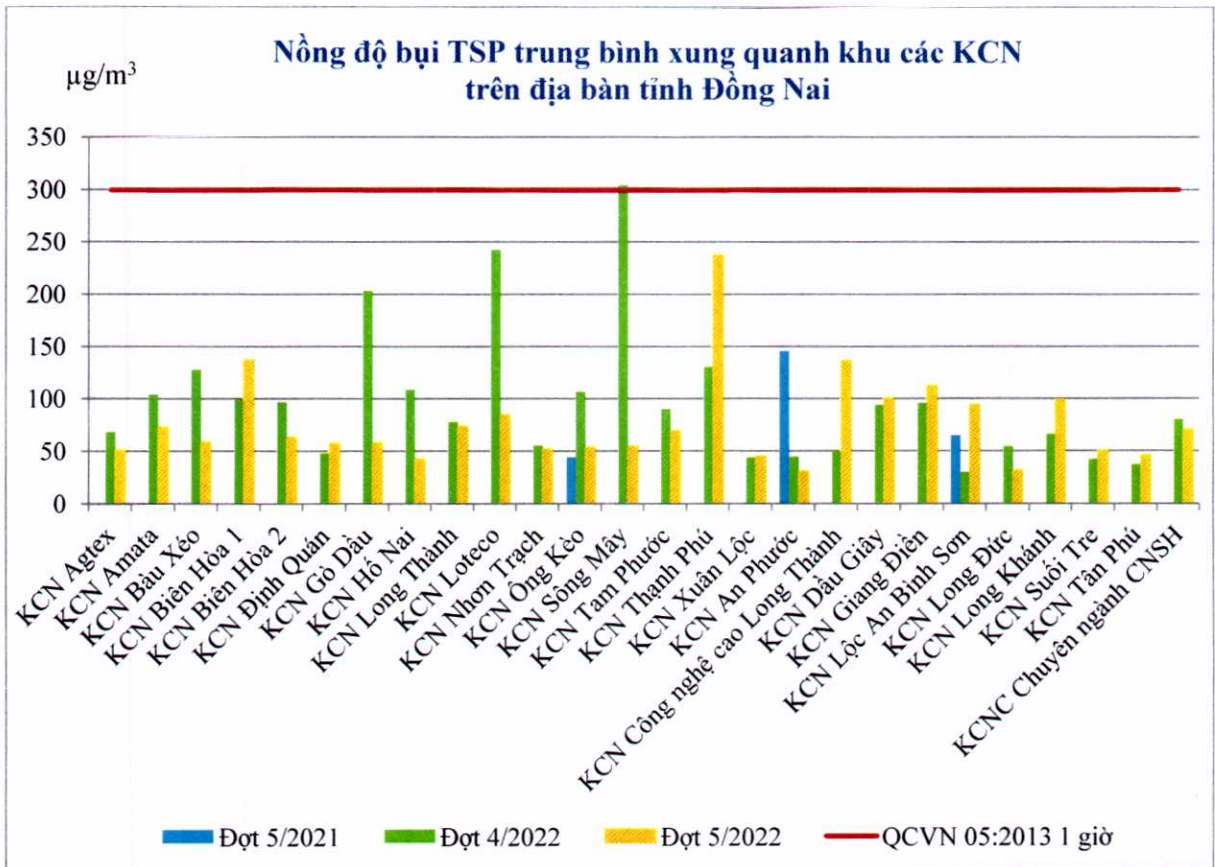
#### 2.1.1 Môi trường không khí xung quanh các Khu công nghiệp

Kết quả quan trắc môi trường không khí xung quanh tại 54 vị trí trong 26 khu công nghiệp trong đợt 5/2022 cho thấy hầu hết nồng độ bụi TSP tại tất cả các KCN đều đạt so với quy chuẩn Việt Nam QCVN 05:2013/BTNMT, chỉ phát hiện 1 khu công nghiệp Thạnh Phú có nồng độ thông số bụi vượt quy chuẩn từ

1,27 đến 1,44 lần tại một vài thời điểm đo, tuy nhiên nồng độ bụi trung bình tại KCN này vẫn đạt Quy chuẩn.

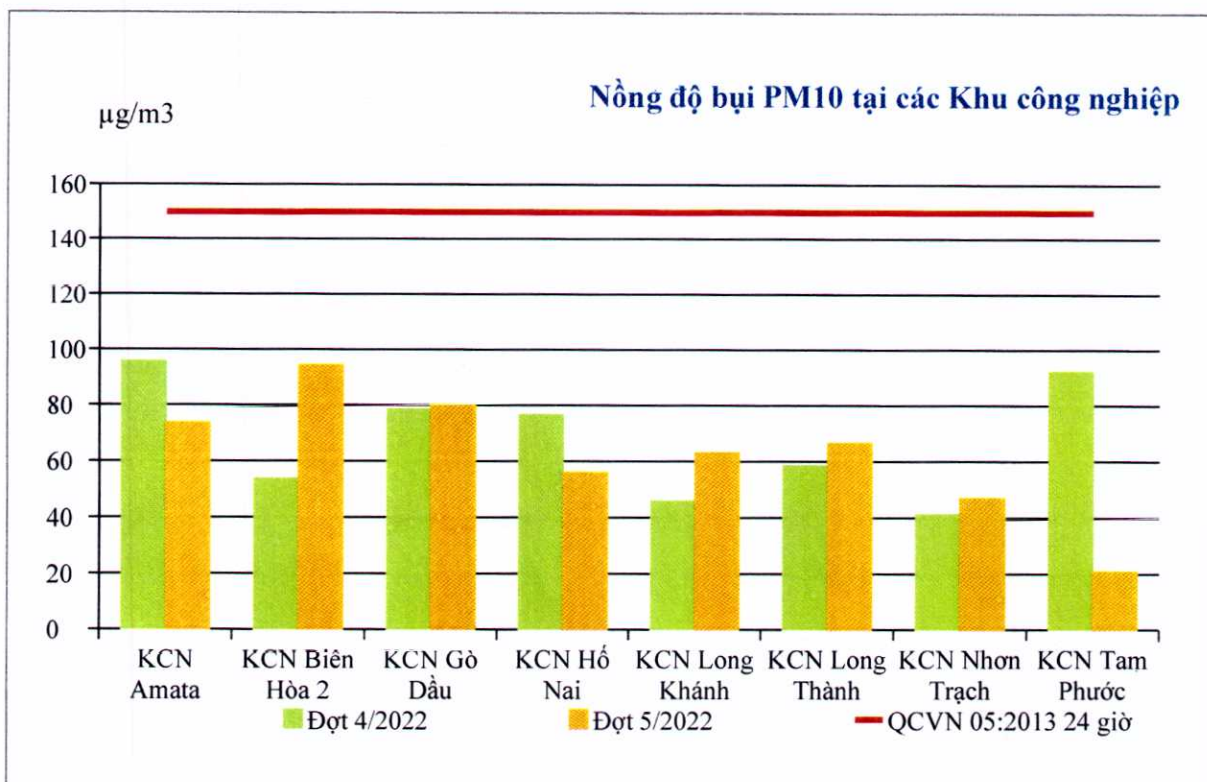
Thông số SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub>, CO, tiếng ồn có 216/216 mẫu đạt so với quy chuẩn Việt Nam QCVN 05:2013/BTNMT và QCVN 26:2010/BTNMT (nhỏ hơn quy chuẩn nhiều lần). Nồng độ trung bình SO<sub>2</sub> là 19,7 µg/m<sup>3</sup>, NO<sub>2</sub> là 15,1 µg/m<sup>3</sup>, CO là 10044,2 µg/m<sup>3</sup>, tiếng ồn là 60 dBA.

So với đợt 4/2022, chất lượng không khí khu vực xung quanh tại một số khu công nghiệp đã được cải thiện rõ rệt, như: KCN Gò Dầu, KCN Hồ Nai, KCN Loteco, KCN Sông Mỹ.



Trong năm 2022, mạng lưới quan trắc môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tăng thêm 8 vị trí đo bụi PM<sub>10</sub> tại các KCN bao gồm: KCN Biên Hòa 2, KCN Amata, KCN Hồ Nai, KCN Tam Phước, KCN Long Thành, KCN Gò Dầu, KCN Long Khánh, KCN Nhơn Trạch. Kết quả thông số bụi PM<sub>10</sub> đạt quy chuẩn cho phép. Nồng độ bụi dao động lớn từ 20,8 – 94,1 µg/m<sup>3</sup>, cao nhất tại KCN Biên Hòa 2. Chất lượng được cải thiện tốt hơn so với đợt 4/2022.





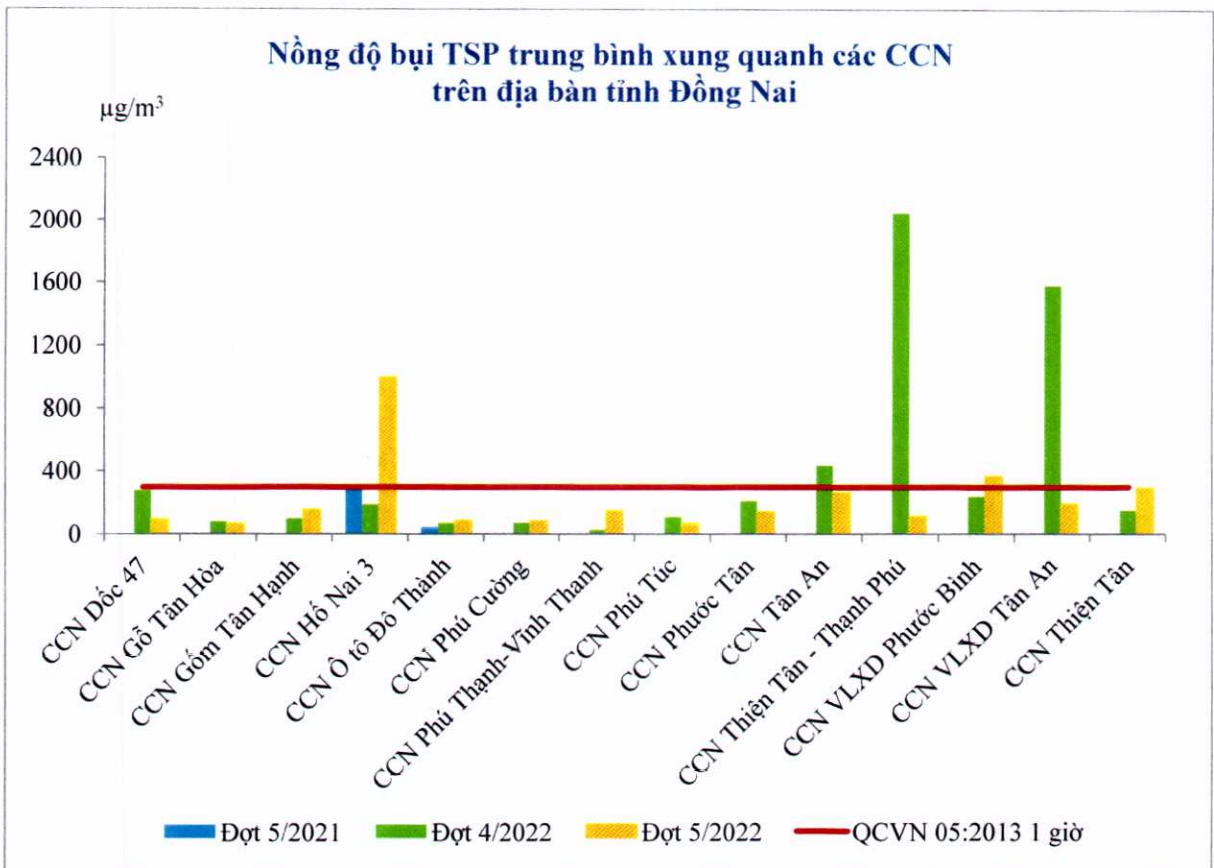
### 2.1.2 Môi trường không khí xung quanh các Cụm công nghiệp

Từ năm 2022, mạng lưới quan trắc gián đoạn môi trường không khí giảm 2 vị trí CCN gồm CCN Phú Thanh và CCN Sông Trầu.

Trong đợt 5/2022 thực hiện quan trắc tại 14 CCN, kết quả quan trắc cho thấy có 4 vị trí khu vực CCN (CCN Tân An, CCN VLXD Phước Bình, CCN Hồ Nai 3, CCN Thiện Tân) phát hiện thông số bụi vượt so với quy chuẩn Việt Nam QCVN 05:2013/BTNMT tại một vài thời điểm đo, cụ thể:

CCN Tân An hàm lượng bụi vượt 1,15 lần (1/4 mẫu không đạt); CCN VLXD Phước Bình hàm lượng bụi vượt từ 1,14 đến 1,66 lần (3/4 mẫu không đạt); CCN Hồ Nai 3 hàm lượng bụi vượt từ 4,65 đến 7,56 lần (2/4 mẫu không đạt); CCN Thiện Tân hàm lượng bụi vượt 1,33 lần (1/4 mẫu không đạt). Nồng độ SO<sub>2</sub>, CO, NO<sub>2</sub>, tiếng ồn đều đạt quy chuẩn cho phép.

So với đợt 4/2022 (có 6/14 CCN phát hiện ô nhiễm bụi), chất lượng không khí đợt 5/2022 tại các CCN đã được cải thiện, giảm về nồng độ ô nhiễm và tần suất phát hiện ô nhiễm. Nguyên nhân do tỉnh Đồng Nai đang trong thời điểm mưa nhiều, độ ẩm trong không khí tăng cao làm giảm phát tán nồng độ bụi trong môi trường.



## 2.3 Môi trường không khí xung quanh các khu vực dân cư đô thị

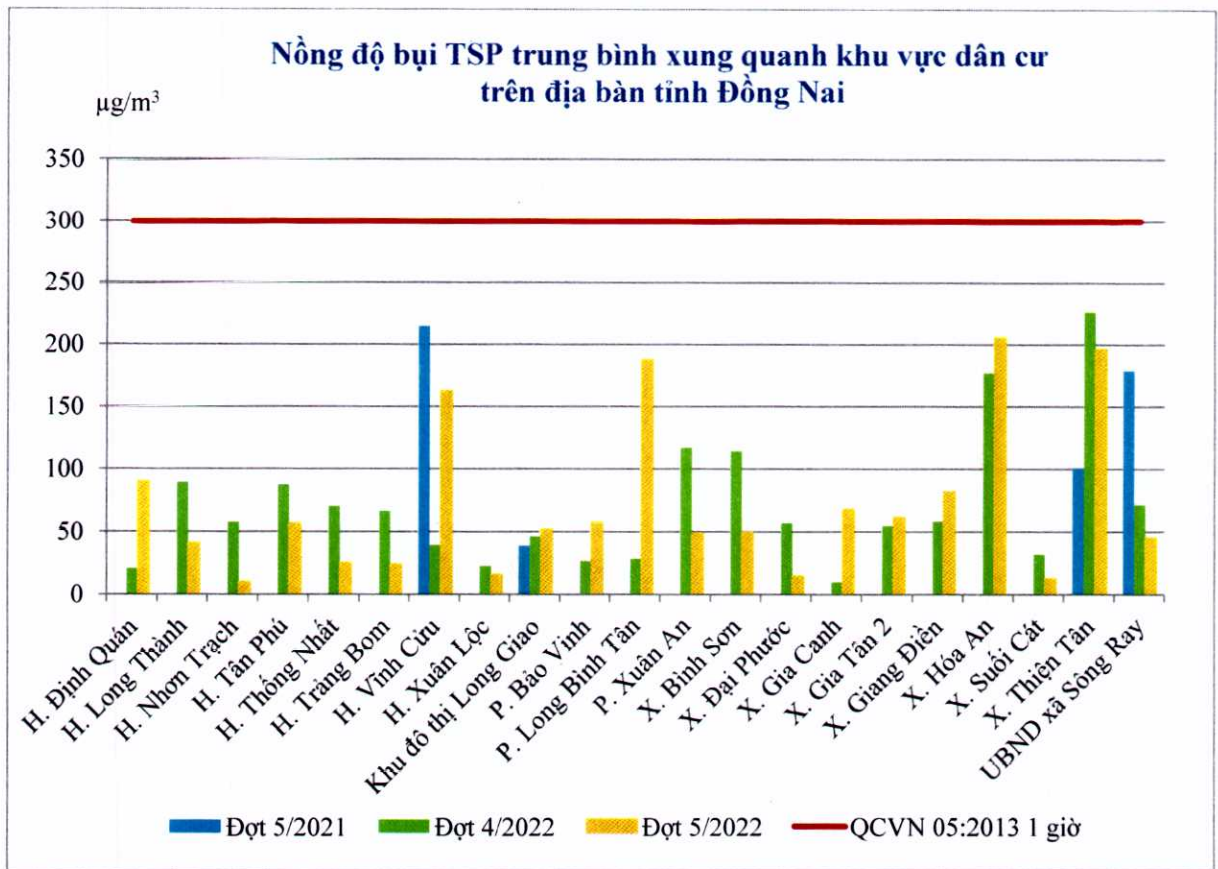
### 2.3.1 Kết quả quan trắc gián đoạn

Năm 2022 tiếp tục triển khai quan trắc tại 21 vị trí của khu vực dân cư đô thị trên địa bàn tỉnh.

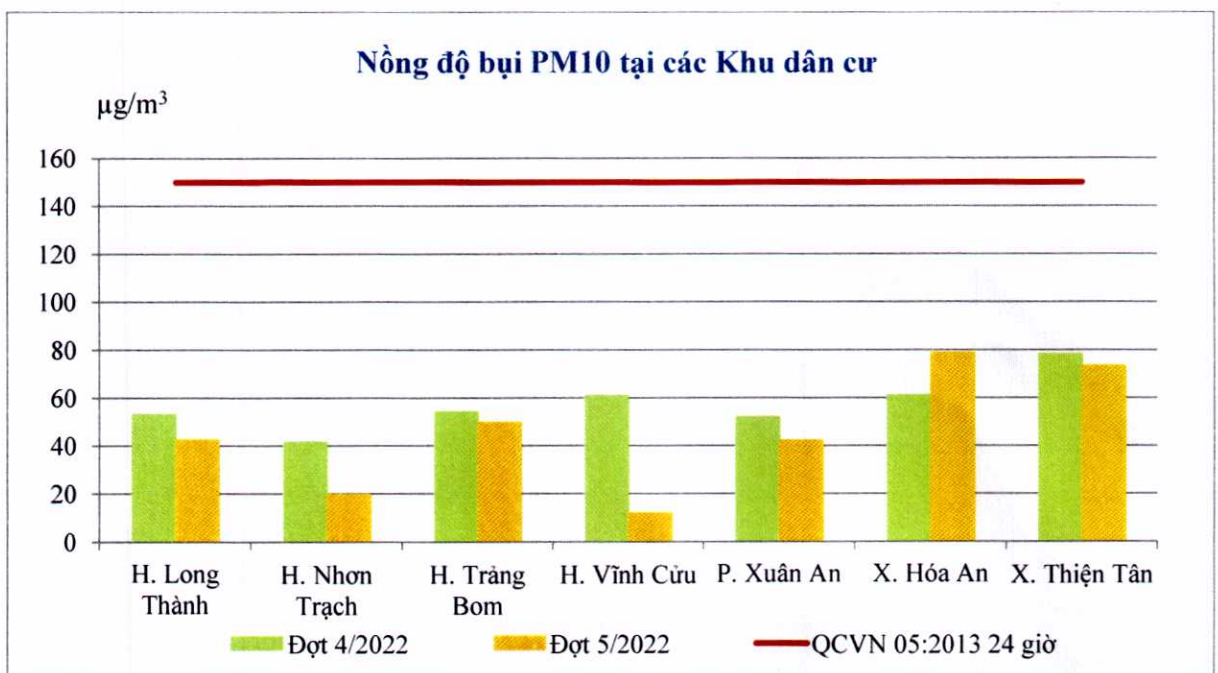
Kết quả quan trắc chất lượng môi trường không khí đợt 5/2022 chỉ phát hiện 3/21 vị trí (03 thời điểm đo) vượt nhẹ so với quy chuẩn Việt Nam QCVN 05:2013/BTNMT, bao gồm phường Long Bình Tân, phường Hóa An, xã Thiện Tân, tuy nhiên nồng độ bụi trung bình tại các khu vực này vẫn đạt Quy chuẩn.

Chất lượng môi trường không khí các khu dân cư tương đương so với đợt 4/2022, cụ thể: hầu hết các khu vực đều đạt quy chuẩn cho phép, chỉ phát hiện vị trí phường Long Bình Tân hàm lượng bụi vượt 1,15 lần (1/4 mẫu không đạt), phường Hóa An hàm lượng bụi vượt 1,23 lần (1/4 mẫu không đạt), xã Thiện Tân hàm lượng bụi vượt 1,27 lần (1/4 mẫu không đạt). Nồng độ  $SO_2$ , CO,  $NO_2$ , tiếng ồn đều đạt quy chuẩn cho phép. Nguyên nhân tại thời điểm thu mẫu lượng phương tiện qua lại nhiều làm ảnh hưởng đến nồng độ bụi.



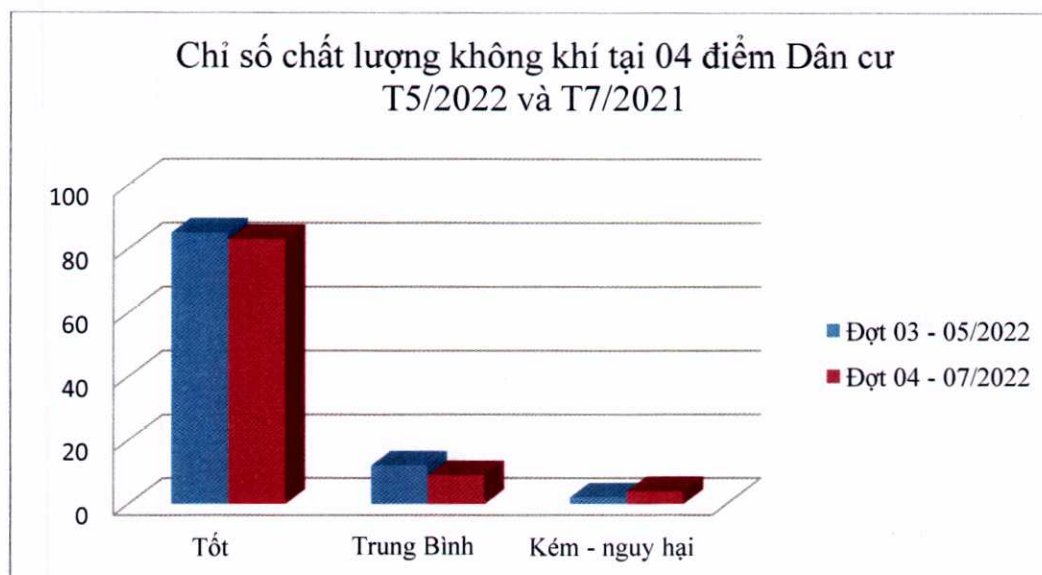


Trong năm 2022, mạng lưới quan trắc môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2021 tăng thêm 7 vị trí đo bụi PM10 tại các KDC bao gồm: phường Xuân An, UBND huyện Long Thành, UBND huyện Nhơn Trạch, UBND huyện Vĩnh Cửu, xã Thiện Tân, phường Hóa An, UBND huyện Trảng Bom. Kết quả thông số bụi PM10 đều đạt quy chuẩn cho phép. Nồng độ bụi dao động lớn từ 12,0 – 78,9  $\mu\text{g}/\text{m}^3$ , cao nhất tại phường Hóa An. Chất lượng tương đương so với đợt 4/2022.



### 2.3.2 Kết quả quan trắc bằng xe quan trắc tự động

Kết quả quan trắc chất lượng không khí tại 4 điểm dân cư Phường Long Bình, Phường Hiệp Hòa, Phường Trung Dũng, Phường An Bình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tháng 07/2022 nhìn chung chất lượng tốt. Trong đó có 83/96 số giờ quan trắc cho chất lượng tốt chiếm đến 86% số giờ quan trắc. Tại vị trí Phường An Bình và Hiệp Hòa có 02 thời điểm có giá trị bụi vượt quy chuẩn



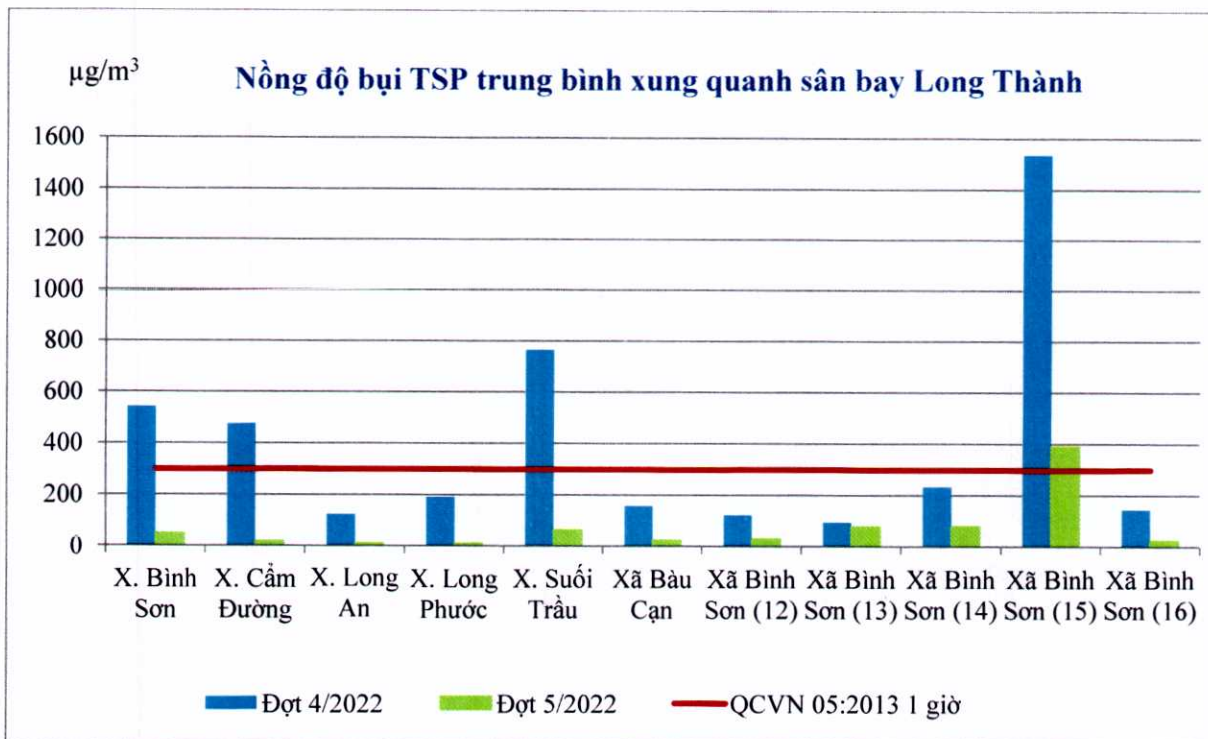
### 2.4 Môi trường không khí xung quanh khu vực sân bay Quốc tế Long Thành

Chất lượng môi trường không khí đợt 5/2022 tại 11 vị trí xung quanh sân bay Quốc tế Long Thành chỉ có 1/11 vị trí vượt hàm lượng bụi cho phép, vị trí này nằm gần tuyến vận chuyển san lấp mặt bằng khu vực dự án sân bay quốc tế Long Thành giai đoạn 1, khối lượng xe chuyên chở qua lại nhiều và không che chắn bạt nên làm phát tán hàm lượng bụi vượt quy chuẩn từ 1,19 – 1,76 lần dẫn đến chất lượng không khí tại khu vực này bị ô nhiễm.

Một số vị trí vượt Quy chuẩn tại thời điểm đợt 4/2022 trên cơ bản đã hoàn thành việc san lấp, mặt khác cũng do tại thời điểm này mưa nhiều, mặt đất ẩm ướt dẫn đến bụi ít phát tán vào không khí nên đa số các vị trí đều đạt quy chuẩn Việt Nam QCVN 05:2013/BTNMT và QCVN 26:2010/BTNMT.

Chất lượng không khí đợt 5/2022 đã được cải thiện hơn rất nhiều so với đợt 4/2022.

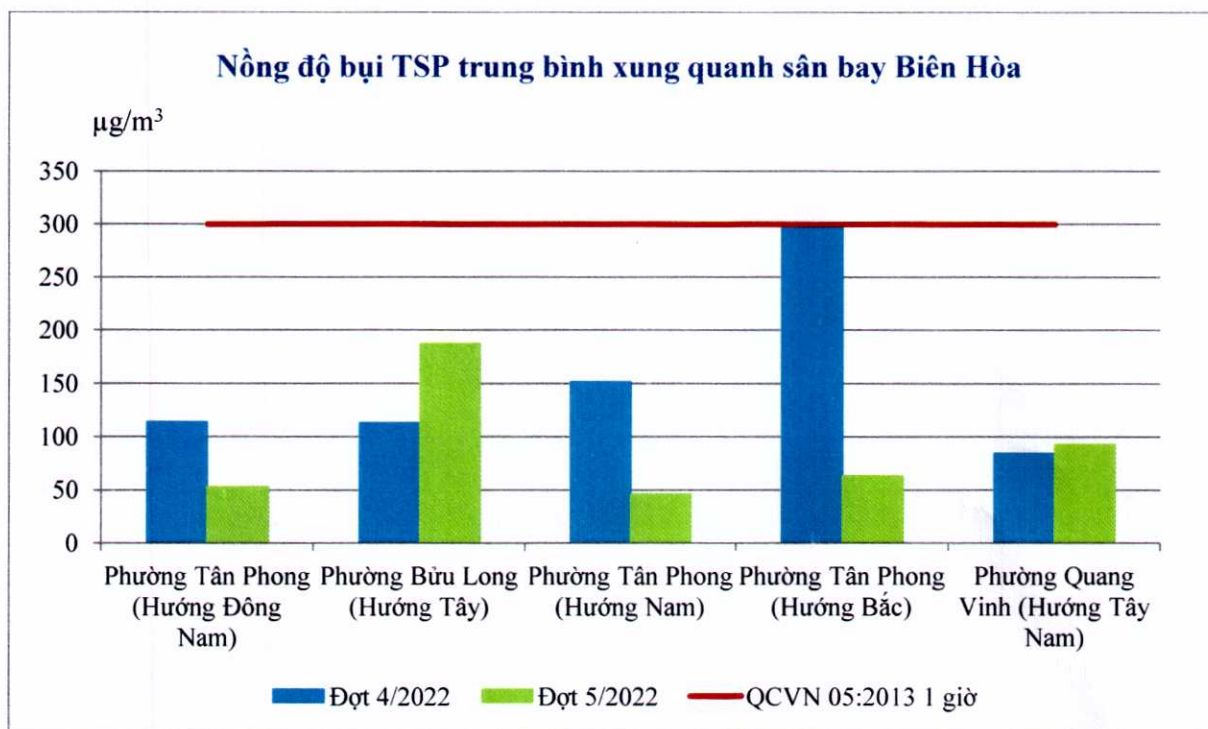




## 2.4 Môi trường không khí xung quanh khu vực sân bay Biên Hòa

Chất lượng môi trường không khí đợt 5/2022 tại 5 vị trí xung quanh sân bay Biên Hòa đều đạt quy chuẩn, nồng độ các thông số môi trường đặc trưng (Bụi TSP, SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub>, CO) đều nằm trong giới hạn cho phép của quy chuẩn Việt Nam QCVN 05:2013/BTNMT, và QCVN 26:2010/BTNMT.

So với kết quả đợt 4/2022, chất lượng không khí quan trắc tại 5 vị trí xung quanh sân bay Biên Hòa đã được cải thiện.

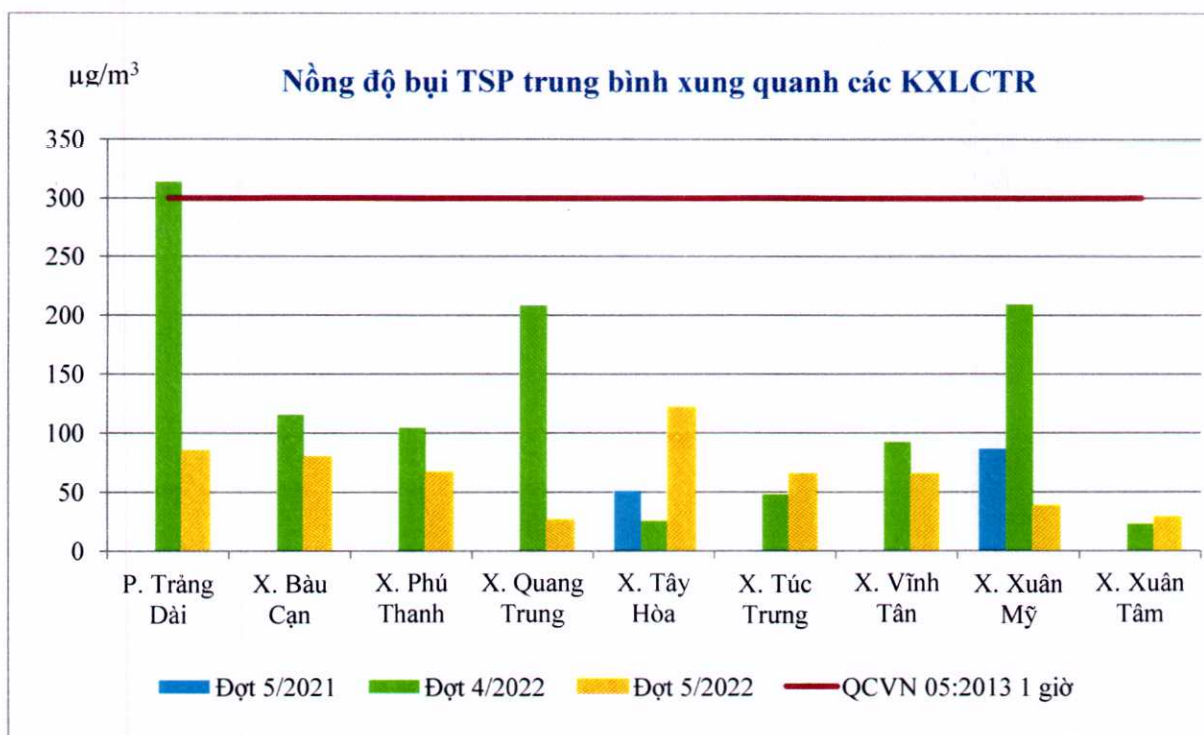


## 2.5 Môi trường không khí xung quanh khu vực các bãi chôn lấp và xử lý chất thải rắn

Kết quả quan trắc đợt 5/2022 tại 9 vị trí xung quanh khu vực các bãi chôn lấp và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh đều đạt quy chuẩn Việt Nam QCVN 05:2013/BTNMT, và QCVN 26:2010/BTNMT.

Thông số bụi TSP, SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub>, CO, tiếng ồn có 36/36 mẫu đạt so với quy chuẩn Việt Nam QCVN 05:2013/BTNMT và QCVN 26:2010/BTNMT (nhỏ hơn quy chuẩn nhiều lần).

So với kết quả đợt quan trắc đợt 4/2022 (2/9 vị trí vượt bụi), chất lượng không khí quan trắc tại 11 vị trí xung quanh các bãi chôn lấp và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh đợt này đã được cải thiện rõ rệt.



## 2.6 Môi trường không khí xung quanh khu vực giao thông

Tháng 07/2022 thực hiện quan trắc tại 15 nút giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với 364 giờ quan trắc. Trong đó kết quả có 215/364 giờ có kết quả chất lượng không khí tốt chiếm 59% số giờ quan trắc, có 119/364 giờ quan trắc có chất lượng không khí chỉ ở mức Trung bình chiếm 33% số giờ quan trắc, ngoài ra có 30 giờ có chất lượng không khí từ kém đến nguy hại;

So với kết quả quan trắc trong tháng 05/2022 cho thấy chất lượng ô nhiễm không khí tại các điểm giao thông tháng 07/2022 có phần giảm nhẹ. Chất lượng không khí ở mức độ tốt từ 210 số giờ quan trắc lên 215 giờ, đồng thời chỉ số chất lượng



không khí ở mức độ kém – nguy hại giảm từ 32 giờ xuống 30 giờ, các thời điểm không đạt chủ yếu từ thông số bụi. Những vị trí phát hiện nồng độ bụi cao: Tuyến đường chờ Vật liệu xây dựng, Cao tốc Long Thành Dầu Giây, Đường tránh Biên Hòa.

